

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN B  
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2021/HS - ST  
Ngày 11/11/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B - TỈNH BẮC KẠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Lý Thị Thúy**

*Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông **Dương Văn Tập**

2. Ông **Nguyễn Anh Tiệp**

**- Thư ký phiên tòa:** Ông **Nguyễn Văn Xuân** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa:** Bà **Trương Thị Thắm** - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 33/2021/HSST ngày 07 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2021/QĐXXST - HS ngày 28 tháng 10 năm 2021 đối với:

Bị cáo **Dương Duy N**, tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 17 tháng 5 năm 1986 tại thành phố B, tỉnh Bắc Kạn.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ 1, phường X, thành phố B1, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Khánh H (đã chết) và bà Nguyễn Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: 01, ngày 27/8/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố B1, tỉnh Bắc Kạn quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng.

Nhân thân: Bản án số 30/2021/HSST, ngày 10/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 15/8/2021 đến nay, có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ, ngày 15/8/2021 Công an xã N, huyện B đang làm nhiệm vụ tại thôn P, xã N, huyện B, tỉnh Bắc Kạn phát hiện Dương Duy N, sinh năm 1986 trú tại tổ 1, phường X, thành phố B1, tỉnh Bắc Kạn có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma

túy. Tiến hành kiểm tra trên người N phát hiện và thu giữ tại túi áo phía trước bên trái 01 bao thuốc lá, bên trong có 01 gói nhỏ được gói bằng giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng, tiến hành thử phản ứng phát hiện nhanh chất ma túy, kết quả trùng với phản ứng của chất ma túy Heroine, sau khi thử phản ứng gói nhỏ trên được gói lại và niêm phong trong phong bì ký hiệu “N”, 01 vỏ bao thuốc lá được niêm phong trong phong bì ký hiệu “N2”. Tại túi quần phía trước bên trái đang mặc có 02 xi lanh nhựa đã qua sử dụng, 01 lọ nước cất Novocain 3%, tiến hành niêm phong trong phong bì ký hiệu “N1”.

Tại Biên bản cân xác định khối lượng ngày 15/8/2021 của Cơ quan CSĐT Công an huyện B đối với gói nhỏ chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu “N” xác định: Số chất bột màu trắng có khối lượng 0,107g (*không thấy một không bảy gam*). Sau khi cân, được niêm phong trong phong bì ký hiệu “GĐ” gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số 149/KTHS - MT ngày 19/8/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu “GĐ” gửi giám định là ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,107g (*Không thấy một không bảy gam*).

Tại Bản cáo trạng số 32/CT-VKSBT ngày 05 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo Dương Duy N về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Điều luật có nội dung:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c. Heroine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

.....”

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bạch Thông vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 56/BLHS.

Xử phạt bị cáo Dương Duy N từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/8/2021. Tổng hợp hình phạt của Bản án số 30/2021/HS-ST ngày 10/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 15 tháng tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án (được trừ thời gian tạm giữ của Bản án số 30/2021/HSST của TAND huyện B là 03 ngày từ ngày 01/6/2021 đến ngày 04/6/2021).

\* Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Không đề nghị áp dụng.

\* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47/BLHS, Điều 106/BLTTHS đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì ký hiệu “T149” bên trong có mẫu chất trong phong bì ký hiệu “GĐ” còn lại 0,090g (*Không thấy không chín không gam*) ma túy cùng phong bì, bao gói cũ do Cơ quan giám định hoàn trả; 01 phong bì ký hiệu

“VCN” bên trong chứa giấy gói và phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì ký hiệu “N1” bên trong có 02 xi lanh nhựa đã qua sử dụng và 01 lọ nước cất nhãn hiệu NOVOCAIN 3% chưa qua sử dụng; 01 phong bì niêm phong ký hiệu “N2” bên trong có 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng có dòng chữ “THĂNG LONG”.

\* Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi vi phạm như cáo trạng đã truy tố và không có khiếu nại về hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Bị cáo không nói lời sau cùng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa xác định: Vào hồi 07 giờ, ngày 15/8/2021 tại thôn P, xã N, huyện B, tỉnh Bắc Kạn bị cáo Dương Duy N đã tàng trữ trái phép 0,107g chất ma túy Heroine, mục đích để sử dụng. Số ma túy này bị cáo mua của một người đàn ông khoảng 30 tuổi không biết tên, địa chỉ với giá 100.000 đồng vào khoảng hơn 06 giờ cùng ngày tại thôn P, xã N, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Xét thấy lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, việc truy tố, xét xử bị cáo Dương Duy N về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất hành vi do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương vì vậy cần xử lý nghiêm bằng pháp luật nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3]. Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân thân xấu. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tại Bản án số 30/2021/HSST ngày 10/9/2021 TAND huyện B, tỉnh Bắc Kạn đã xử phạt bị cáo Dương Duy N 15 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Bản án này đã có hiệu lực pháp luật do đó HĐXX sẽ áp dụng Điều 56/BLHS tổng hợp hình phạt của hai bản án đối với bị cáo.

[4]. Đối với người đàn ông khoảng 30 tuổi đã bán ma túy cho Dương Duy N vào khoảng 06 giờ, ngày 15/8/2021 tại khu vực thôn P, xã N, huyện B, tỉnh Bắc Kạn và người đàn ông cho N đi nhờ xe từ thành phố B1 đến xã N do bị cáo N không biết tên, địa chỉ nên không có căn cứ xác minh làm rõ.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, không có thu nhập, không có tài sản nên không có khả năng thi hành án. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì ký hiệu “T149” bên trong có mẫu chất trong phong bì ký hiệu “GD” còn lại 0,090g (*Không thấy không chín không gam*) ma túy cùng phong bì, bao gói cũ do Cơ quan giám định hoàn trả;

- 01 phong bì ký hiệu “VCN” bên trong chứa giấy gói và phong bì niêm phong ban đầu;

- 01 phong bì ký hiệu “N1” bên trong có 02 xi lanh nhựa đã qua sử dụng và 01 lọ nước cất nhãn hiệu NOVOCAIN 3% chưa qua sử dụng;

- 01 phong bì niêm phong trong phong bì ký hiệu “N2” bên trong có 01 vỏ bao thuốc lá.

[7]. Về án phí:

Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Dương Duy N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Dương Duy N 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/8/2021. Tổng hợp với hình phạt 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tại Bản án số 30/2021/HS-ST ngày 10/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/8/2021 (được trừ thời gian tạm giữ tại Bản án số 30/2021/HS-ST ngày 10/9/2021 là 03 ngày từ ngày 01/6/2021 đến ngày 04/6/2021).

\* Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu T149 bên trong là mẫu chất trong phong bì ký hiệu “GD” còn lại 0,090g (*Không thấy không chín không gam*) cùng phong bì, bao gói cũ do Cơ quan giám định hoàn trả;

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu “VCN” bên trong chứa giấy gói và phong bì niêm phong ban đầu;

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu “N1” bên trong có 02 xi lanh nhựa đã qua sử dụng và 01 lọ nước cất.

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu “N2” bên trong có 01 vỏ bao thuốc lá.

*(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B).*

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14. Bị cáo Dương Duy N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*“Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự”.*

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND B 1;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn 1;
- CA huyện B 2;
- Bị cáo 1;
- TA tỉnh 1;
- Sở tư pháp 1;
- THADS 1;
- Lưu Hồ sơ vụ án 1;
- Lưu 1;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**  
(Đã ký)

**Lý Thị Thúy**

